

Số: 26 /2025/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu,
các khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài khu kinh tế cửa khẩu giữa
Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với
các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Biên giới quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 34/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 138/2008/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 16/2010/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bãi bỏ một số quy định tại các Quy chế hoạt động của khu kinh tế cửa khẩu;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Quy chế điều

hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tại Tờ trình số 24/TTr-BQLKKTCK ngày 05 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu, các khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài khu kinh tế cửa khẩu giữa Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu, các khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài Khu kinh tế cửa khẩu giữa Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh, Đài PT&TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, KTTH (LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Thanh Sơn



QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu,
các khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài khu kinh tế cửa khẩu giữa
Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với các sở, ban,
ngành, UBND các huyện, thành phố**
(Kèm theo Quyết định số 26 /2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2025
của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, không gian và lĩnh vực phối hợp quản lý nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu (Khu KTCK), các khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài Khu KTCK giữa Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn (sau đây viết gọn là Ban Quản lý); các sở, ban, ngành (sau đây viết gọn là các ngành) và UBND các huyện, thành phố (sau đây viết gọn là UBND cấp huyện).

b) Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh tại Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn, khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài Khu KTCK trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý, các cơ quan liên quan và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành nhằm bảo đảm công tác quản lý nhà nước được thống nhất, hiệu quả trên các lĩnh vực, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động.

2. Phối hợp trên cơ sở phân định rõ trách nhiệm, lĩnh vực phụ trách. Đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, các cơ quan phối hợp.

Ngoài những nhiệm vụ chuyên môn, lĩnh vực, địa bàn được giao cho Ban Quản lý chủ trì thực hiện, các cơ quan liên quan tiếp tục, chủ động thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực, địa bàn theo các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời có trách nhiệm trao đổi, phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý trong

hoạt động, triển khai các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu.

Ban Quản lý, các ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính liên quan theo đề nghị của cơ quan chủ trì hoặc các tổ chức, cá nhân trong thời gian quy định.

3. Hoạt động phối hợp thực hiện theo cơ chế cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp, cụ thể như sau:

a) Cơ quan chủ trì: chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thống nhất phân công các cơ quan phối hợp thực hiện công việc trong phạm vi thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, trừ trường hợp theo phân công của Chủ tịch UBND tỉnh và những trường hợp có quy định riêng. Chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

b) Cơ quan phối hợp: chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công; được quyền yêu cầu cơ quan chủ trì cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ. Chịu trách nhiệm về kết quả các nhiệm vụ đã được phân công.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản theo đề nghị của cơ quan chủ trì về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan phối hợp. Việc lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện kịp thời, phù hợp với quy định của pháp luật và được tiến hành theo trình tự sau:

a) Cơ quan chủ trì có văn bản đề nghị đến các cơ quan phối hợp có liên quan, trong thời hạn được ấn định tại văn bản đề nghị của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan chủ trì.

b) Cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, tham gia ý kiến theo đúng nội dung, thời hạn yêu cầu, có chính kiến rõ ràng về vấn đề được xin ý kiến, không trả lời chung chung, thiếu trách nhiệm hoặc né tránh trách nhiệm, đồng thời chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung tham gia của đơn vị mình.

Trường hợp quá thời gian quy định mà cơ quan phối hợp không trả lời hoặc chậm có văn bản trả lời theo đề nghị của cơ quan chủ trì thì được xác định là đồng ý với ý kiến, đề xuất của cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm đối với nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan mình, đồng thời chịu trách nhiệm về việc tuân thủ kỷ cương, kỷ luật hành chính trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

2. Lấy ý kiến tại cuộc họp hoặc phối hợp kiểm tra thực địa được thực hiện theo trình tự sau:

a) Cơ quan chủ trì tổ chức cuộc họp hoặc kiểm tra thực địa có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan và gửi cho cơ quan phối hợp.

b) Cơ quan phối hợp có trách nhiệm cử người tham gia đúng thành phần

mời. Người được cử tham gia thực hiện theo nhiệm vụ phối hợp được phân công, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan và báo cáo kết quả thực hiện với lãnh đạo cơ quan.

3. Các hình thức khác do cơ quan chủ trì thống nhất với cơ quan phối hợp nhưng phải đảm bảo nguyên tắc tại Điều 2 Quy chế này.

Điều 4. Phân định không gian để phối hợp quản lý

1. Ban Quản lý chủ trì, phối hợp quản lý các địa bàn sau:

a) Các cửa khẩu trong Khu KTCK gồm: Hữu Nghị (*bao gồm cả phạm vi đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089, lối thông quan Tân Thanh khu vực mốc 1090-1091, lối thông quan Cốc Nam khu vực mốc 1104-1105*), Pò Nhùng, Ga đường sắt Đồng Đăng; các cửa khẩu ngoài Khu KTCK gồm: Chi Ma và các cửa khẩu khác ngoài Khu KTCK được giao (nếu có).

b) Các khu chức năng trong Khu KTCK gồm: Khu phi thuế quan, Khu hợp tác kinh tế biên giới Đồng Đăng, Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất.

c) Các khu công nghiệp (đã có quyết định thành lập) trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ trì, phối hợp quản lý theo lĩnh vực và địa bàn đối với các khu vực còn lại (ngoài các địa bàn nêu tại khoản 1 Điều này).

Điều 5. Nội dung phối hợp quản lý

1. Quản lý quy hoạch, xây dựng, giao thông vận tải.
2. Quản lý tài nguyên và môi trường.
3. Quản lý đầu tư ngoài ngân sách.
4. Quản lý lao động.
5. Quản lý thương mại.
6. Quản lý thu phí, lệ phí và dịch vụ.
7. Bảo đảm quốc phòng, an ninh.
8. Quản lý khoa học và công nghệ.
9. Quản lý điều hành hoạt động cửa khẩu theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ đối với cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính.
10. Quản lý hoạt động đối ngoại.
11. Các nội dung phối hợp khác.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Phối hợp quản lý quy hoạch, xây dựng, giao thông vận tải

1. Ban Quản lý

a) Chủ trì tổ chức lập, tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án mở rộng, điều chỉnh ranh giới Khu KTCK; tổ chức lập mới, lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng trong phạm vi không gian được giao quản lý.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ khi được UBND tỉnh phân cấp, uỷ quyền: phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, các khu chức năng trong Khu KTCK đã được phê duyệt; phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chức năng trong Khu KTCK thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng. Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi Giấy phép xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng và phân cấp của UBND tỉnh. Thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình đối với dự án, công trình xây dựng trong khu vực được giao quản lý. Thực hiện thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng trong khu vực được giao quản lý; kiểm tra các loại công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong địa bàn được giao quản lý.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước trong địa bàn được giao quản lý.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát đề xuất chủ trương quy hoạch, phương án phát triển các khu vực được giao quản lý; Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, phương án phát triển hệ thống, quy hoạch xây dựng, kế hoạch, chính sách có liên quan tới khu vực được giao quản lý đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Phối hợp với các đơn vị: Công an, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khác trong việc kiểm tra công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường liên quan đến các hoạt động xây dựng.

2. Sở Xây dựng

a) Phối hợp hướng dẫn Ban Quản lý thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng theo thẩm quyền và được UBND tỉnh giao Ban Quản lý thực hiện.

b) Phối hợp, cung cấp các thông tin liên quan đến quy hoạch xây dựng, công trình xây dựng trong quá trình Ban Quản lý thẩm định cấp Giấy phép Xây dựng theo phân cấp.

c) Phối hợp cung cấp thông tin thẩm định dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành do Sở quản lý; cho ý kiến, cung cấp thông tin liên quan đến công trình xây dựng trong quá trình Ban Quản lý thẩm định cấp Giấy phép Xây dựng theo phân cấp. Hướng dẫn Ban Quản lý thực hiện công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được giao quản lý; quản lý hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải trong phạm vi quản lý.

3. Công an tỉnh phối hợp tham gia ý kiến các nội dung liên quan đến quy hoạch, phòng cháy, chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng phối hợp thẩm định các công trình, dự án xây dựng trong khu vực biên giới, cửa khẩu liên quan đến quốc phòng, an ninh theo đúng quy định của Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới, Hiệp định về cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Luật Biên giới Quốc gia và các quy định liên quan.

5. Các ngành và các cơ quan liên quan khác theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp thẩm định, cho ý kiến về các công trình, dự án xây dựng trong khu vực biên giới liên quan đến quốc phòng, an ninh theo đúng quy định của Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới, Hiệp định về cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Luật Biên giới Quốc gia và các quy định liên quan. Cung cấp thông tin liên quan về bản đồ, tài liệu, số liệu về điều kiện tự nhiên, hiện trạng kinh tế - xã hội, quy hoạch có liên quan; tham gia ý kiến thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trong địa bàn được giao quản lý.

6. UBND cấp huyện

a) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc công bố công khai đồ án quy hoạch được phê duyệt; tổ chức lập, phê duyệt hồ sơ mốc giới và tổ chức triển khai cắm mốc giới tại thực địa, quản lý và bảo vệ mốc giới theo quy định.

b) Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với đơn vị trực thuộc Ban Quản lý để lập Biên bản vi phạm hành chính lĩnh vực trật tự xây dựng; xử lý vi phạm về lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường, của các tổ chức, cá nhân trong địa bàn được giao quản lý.

c) Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu đến lĩnh vực quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, giao thông vận tải theo đề nghị của Ban Quản lý và các đơn vị liên quan.

Điều 7. Phối hợp quản lý tài nguyên và môi trường

1. Ban Quản lý

a) Phối hợp thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ

chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.

b) Phối hợp với các cơ quan có chức năng để thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai tại các địa bàn trực tiếp quản lý trong Khu KTCK và khu công nghiệp, khu vực cửa khẩu khác được giao.

c) Phối hợp với đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với diện tích đất thu hồi tại các địa bàn trực tiếp quản lý trong Khu KTCK và khu công nghiệp, khu vực cửa khẩu khác được giao.

d) Phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về đất đai, môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản trong địa bàn được giao quản lý.

đ) Phối hợp với các cơ quan có chức năng để thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản trong địa bàn được giao quản lý.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu đến lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường cho Ban Quản lý đối với các địa bàn Ban Quản lý được giao phụ trách.

3. Chi cục Thuế khu vực VI phối hợp cung cấp thông tin về đơn giá thuê đất, thời gian, số tiền thuê đất được miễn giảm và tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai của các doanh nghiệp được cho thuê đất để Ban Quản lý phối hợp theo dõi, đôn đốc nộp tiền thuê đất đối với các dự án trên địa bàn chủ trì quản lý.

4. UBND cấp huyện

a) Phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về: công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án thuộc các địa bàn địa bàn được giao quản lý; xác nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trừ vào tiền sử dụng đất gửi cho cơ quan thuế thực hiện việc trừ số tiền ứng trước vào tiền sử dụng đất; lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

b) Phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý đất đai, bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân do Ban Quản lý phát hiện và kiến nghị xử lý. Phối hợp với Ban Quản lý, các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết kiến nghị về đất đai, môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản của các tổ chức, cá nhân trong địa bàn được giao quản lý.

5. Công an tỉnh phối hợp với Ban Quản lý, các cơ quan liên quan trong thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng phối hợp với UBND cấp huyện và các

cơ quan chức năng xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, môi trường trong khu vực cửa khẩu theo quy định pháp luật.

Điều 8. Phối hợp quản lý đầu tư ngoài ngân sách

1. Ban Quản lý

a) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về đăng ký đầu tư (*trong đó có việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn tỉnh*); cấp, điều chỉnh, chấm dứt hoạt động dự án, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; thỏa thuận ký quỹ và đôn đốc Nhà đầu tư thực hiện thủ tục ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định.

b) Chủ trì thực hiện chế độ ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết.

c) Chủ trì tổ chức kiểm tra, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực đầu tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý; tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì xây dựng danh mục các dự án kêu gọi thu hút đầu tư, tài liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư; tổ chức thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư vào khu vực được giao quản lý.

đ) Phối hợp tham gia ý kiến đối với các danh mục dự án cần lựa chọn nhà đầu tư tại địa bàn Khu KTCK do các ngành, UBND cấp huyện đề xuất.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp thẩm định về hiệu quả kinh tế của dự án; đánh giá về năng lực tài chính và khả năng huy động vốn thực hiện dự án của Nhà đầu tư.

b) Phối hợp thẩm định dự án đầu tư theo chức năng nhiệm vụ; phối hợp với Ban Quản lý thực hiện hỗ trợ đầu tư, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư trong địa bàn được giao quản lý.

c) Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá dự án đầu tư trong địa bàn được giao quản lý theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 70 Luật Đầu tư.

d) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc tích hợp danh mục các công trình, dự án kêu gọi, thu hút đầu tư vào Khu KTCK, khu công nghiệp vào danh mục các dự án kêu gọi, thu hút đầu tư trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Sở Xây dựng

Phối hợp thẩm định sự phù hợp về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; sự phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn quy hoạch xây dựng; cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo lĩnh vực quản lý ngành; phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá dự án đầu tư về lĩnh vực quy hoạch, xây dựng.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp thẩm định sự phù hợp về quy hoạch 3 loại rừng, nội dung chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, Phương án trồng rừng thay thế đối với các dự án đầu tư.

b) Phối hợp thẩm định sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và đánh giá căn cứ pháp lý về quyền sử dụng đất tại địa điểm đề xuất dự án đầu tư của nhà đầu tư. Trường hợp dự án có đề xuất giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai; các yêu cầu về môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; phối hợp cung cấp trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thửa đất thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định Luật Đất đai; phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá dự án đầu tư về lĩnh vực đất đai, môi trường.

5. Công an tỉnh phối hợp thẩm định đối tác đầu tư theo đề nghị của Ban Quản lý; phối hợp với các cơ quan có liên quan điều tra, xác minh các trường hợp xét thấy có hoạt động nghi vấn liên quan đến quá trình hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, môi giới đầu tư không lành mạnh, nhất là “đầu tư chui”, “núp bóng đầu tư” và các hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật khác làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư.

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm định, đánh giá các yếu tố liên quan đến quốc phòng, an ninh của các dự án, công trình trong khu vực biên giới.

7. UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan phối hợp thẩm định dự án đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá dự án đầu tư.

8. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch phối hợp với Ban Quản lý triển khai thực hiện công tác xúc tiến đầu tư tại Khu KTCK, khu công nghiệp; tổng hợp, đề xuất, kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước để tham mưu UBND tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh kịp thời ban hành các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án hỗ trợ, khuyến khích, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và định hướng thu hút về đầu tư, thương mại, du lịch, xây dựng thị trường tiềm năng, quảng bá, kêu gọi thu hút đầu tư trong nước và ngoài nước.

Điều 9. Phối hợp quản lý lao động

1. Ban Quản lý

a) Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; báo cáo tình hình sử dụng lao động; báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Công dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp; nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào

tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hằng năm; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp.

b) Tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong khu vực được giao quản lý, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong khu vực được giao quản lý.

c) Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại khu vực được giao quản lý.

d) Nhận báo cáo về việc cho thôi việc nhiều người lao động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền.

đ) Báo cáo định kỳ về Sở Nội vụ tình hình thực hiện quản lý nhà nước về lao động 6 tháng, hằng năm và đột xuất khi có văn bản đề nghị; cung cấp danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc địa bàn quản lý khi có thay đổi.

2. Sở Nội vụ phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan chức năng liên quan thực hiện phổ biến, tuyên truyền pháp luật, hướng dẫn người sử dụng lao động và người lao động trong các doanh nghiệp thực hiện đúng những quy định của pháp luật lao động và các pháp luật có liên quan khác; phối hợp giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công, bãi công tại các doanh nghiệp theo thẩm quyền; phối hợp thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện pháp luật về lao động của các doanh nghiệp trong địa bàn được giao quản lý.

3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng (*đối với địa bàn khu vực biên giới*) quản lý đăng ký thường trú, tạm trú cho người nước ngoài và công nhân, người lao động đến từ các địa phương khác; tham mưu công tác đảm bảo an ninh, trật tự khu vực phát sinh vụ việc đình công, bãi công, khiếu kiện liên quan đến công nhân, người lao động trong Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu; phối hợp hướng dẫn, kiểm tra doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sử dụng lao động người nước ngoài.

4. UBND cấp huyện phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động, các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, đến quyền, nghĩa vụ người lao động và người sử dụng lao động trên địa bàn; phối hợp giải quyết các tranh chấp lao động tập thể, đình công, bãi công không đúng quy định của pháp luật lao động trong địa bàn được giao quản lý.

Điều 10. Phối hợp quản lý thương mại

1. Ban Quản lý

a) Chủ trì hướng dẫn các doanh nghiệp, thương nhân trong địa bàn quản lý thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh thương mại,

dịch vụ và xuất nhập khẩu hàng hóa; nghiên cứu, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách phù hợp với thực tiễn nhằm khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ và xuất nhập khẩu hàng hóa.

b) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật về thương mại.

c) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong khu vực được giao quản lý liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn, chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái; nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu vực được giao quản lý.

d) Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất và các giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền.

2. Sở Công Thương phối hợp thực hiện các chính sách về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn, công tác quản lý thương mại biên giới; phối hợp đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách phù hợp với thực tiễn nhằm khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, thương nhân hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ và xuất nhập khẩu hàng hóa.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật Biên phòng Việt Nam và quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ và xuất nhập khẩu hàng hóa.

4. Chi cục Hải quan khu vực VI chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật Hải quan và quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ và xuất nhập khẩu hàng hóa.

5. Công an tỉnh phối hợp với các lực lượng chức năng tại các cửa khẩu trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ và xuất nhập khẩu hàng hóa.

Điều 11. Phối hợp quản lý thu phí, lệ phí và dịch vụ

1. Ban Quản lý

a) Tiếp nhận thông tin về các loại phí sử dụng hạ tầng của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng trong địa bàn được giao quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng đề án về thu phí, lệ phí theo lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý, trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động thu phí, lệ phí; chịu trách nhiệm thu phí, lệ phí được cấp có thẩm quyền giao trong địa bàn quản lý theo quy định.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định phương án giá, báo cáo thẩm định phương án giá đối với hàng hoá, dịch vụ, cung cấp trong địa bàn được giao quản lý.

2. Sở Tài chính phối hợp với Ban Quản lý, các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thẩm định đề án thu phí, lệ phí trong địa bàn được giao quản lý thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

3. Chi cục Thuế khu vực VI thực hiện nhiệm vụ thu thuế, phí, lệ phí trong địa bàn được giao quản lý theo quy định pháp luật về thuế, phí, lệ phí, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh.

4. Các cơ quan liên quan thực hiện việc thu phí, lệ phí trong địa bàn được giao quản lý theo đúng quy định hiện hành. Phối hợp thực hiện thu đúng, thu đủ, nộp kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước.

Điều 12. Bảo đảm quốc phòng, an ninh

1. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Ban Quản lý và các lực lượng chức năng trong quá trình triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động lợi dụng thương mại, đầu tư, hợp tác để xâm phạm an ninh quốc gia; tổ chức các biện pháp bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các lực lượng chức năng tại các cửa khẩu tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

a) Chủ trì quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, đảm bảo giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội theo quy định tại Luật Biên phòng Việt Nam, Luật Biên giới quốc gia; thực hiện các văn bản, thỏa thuận, điều ước quốc tế về biên giới mà Việt Nam tham gia ký kết, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trong Khu KTCK, cửa khẩu theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì quản lý hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, lưu trú đối với người nước ngoài trong khu vực biên giới cửa khẩu theo quy định pháp luật.

3. Ban Quản lý và Sở Tài chính cung cấp thông tin về tình hình đầu tư trong địa bàn quản lý khi có yêu cầu.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Ban Quản lý, Chi cục Hải quan khu vực VI, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan phối hợp trong công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm an ninh, trật tự theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 13. Phối hợp quản lý khoa học và công nghệ

1. Ban Quản lý

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp.

b) Chủ động liên hệ cung cấp thông tin liên quan để Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì triển khai công tác quản lý khoa học và công nghệ theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ tại Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào công tác quản lý nhà nước tại Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Chi cục Hải quan khu vực VI, các cơ quan liên quan triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ vào công tác quản lý chuyên ngành.

Điều 14. Phối hợp quản lý điều hành hoạt động cửa khẩu theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ đối với cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính

1. Ban Quản lý

a) Chủ trì xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Nội quy cửa khẩu và tổ chức thực hiện Nội quy cửa khẩu sau khi được ban hành.

b) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành giải quyết những vấn đề có liên quan đến hoạt động của cửa khẩu thuộc lĩnh vực quản lý cơ sở hạ tầng, tài sản trang bị chung, vệ sinh môi trường nhằm đảm bảo cho các hoạt động quản lý nhà nước tại cửa khẩu biên giới; phối hợp trong quản lý hoạt động dịch vụ hỗ trợ thương mại tại cửa khẩu; phối hợp với các cơ quan chức năng phía Quảng Tây, Trung Quốc định kỳ, đột xuất tổ chức gặp gỡ, trao đổi để thống nhất công tác quản lý cửa khẩu và quản lý các thủ tục của hai bên, kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá.

c) Chủ trì tổ chức thực hiện điều hành, phối hợp hoạt động của các lực

lượng chức năng tại cửa khẩu trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát đối với xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải qua cửa khẩu.

d) Bố trí địa điểm kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng quản lý chuyên ngành tại cửa khẩu thống nhất, hợp lý, thông suốt, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo quy định của pháp luật.

đ) Chủ trì tổ chức phối hợp và giải quyết những vướng mắc phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu. Thông báo cơ chế, chính sách và những chỉ đạo, điều hành của các cơ quan có liên quan đến các lực lượng chức năng.

e) Đảm bảo thời gian làm việc của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo đúng quy định tại Nội quy cửa khẩu; phối hợp kiểm tra, kiểm soát trong cùng một thời gian đã được thống nhất giữa Ban Quản lý với cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới.

g) Tổng hợp ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan về các giải pháp điều hành hoạt động tại cửa khẩu, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định hoặc kiến nghị với các ngành chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

h) Phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo và tham mưu cho UBND tỉnh trong việc quản lý các hoạt động và thực hiện các cơ chế, chính sách về thương mại tại khu vực cửa khẩu.

i) Báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, sáu tháng và một năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động tại cửa khẩu theo yêu cầu UBND tỉnh.

k) Báo cáo tình hình chấp hành về hành chính và công tác phối hợp của công chức, viên chức thuộc các lực lượng chức năng tại cửa khẩu đến các cơ quan có liên quan, kiến nghị khen thưởng hoặc xử lý đối với những cá nhân hay lực lượng chức năng không chấp hành Nội quy cửa khẩu.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Chi cục Hải quan khu vực VI, Sở Công Thương, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan phối hợp với Ban Quản lý kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá hoặc khi xảy ra ùn ứ phương tiện tại cửa khẩu; phối hợp xây dựng Nội quy cửa khẩu và thực hiện theo quy định; phối hợp giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý cơ sở hạ tầng, tài sản trang bị chung, vệ sinh môi trường nhằm bảo đảm cho các hoạt động quản lý nhà nước tại cửa khẩu biên giới.

Điều 15. Phối hợp quản lý hoạt động đối ngoại

1. Ban Quản lý

a) Chủ trì tổ chức đoàn công chức, viên chức, người lao động sang khu vực cửa khẩu và mời, đón tiếp các đoàn của Ban Quản lý cửa khẩu đối diện vào làm việc (trong ngày) để trao đổi, giải quyết các sự vụ liên quan đến thu hút đầu

tư, giao lưu trao đổi thương mại, giải quyết tình trạng ùn tắc hàng hóa xuất nhập khẩu tại cửa khẩu, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp hai bên phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và quy định hiện hành; quyết định đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền. Báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Ngoại vụ) trước khi quyết định đối với đoàn ra, đoàn vào có tính chất nhạy cảm, có nội dung liên quan nhiều cấp, nhiều ngành.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế; ký kết thỏa thuận quốc tế theo thẩm quyền, trình tự quy định tại Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại tỉnh Lạng Sơn và các quy định hiện hành.

2. Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với Ban Quản lý triển khai thực hiện các hoạt động đối ngoại đã được phê duyệt, thực hiện quản lý hoạt động đối ngoại theo Quy chế thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại và sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, UBND các huyện biên giới trong quá trình tham mưu quản lý hoạt động đối ngoại liên quan đến quản lý biên giới, thực hiện ba văn kiện pháp lý về biên giới.

3. Sở Công Thương, Chi cục Hải quan khu vực VI, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan phối hợp với Ban Quản lý trong triển khai thực hiện các hoạt động đối ngoại, trong việc thống nhất các nội dung dự kiến trao đổi và cùng tham gia hội đàm với các cơ quan liên quan phía Quảng Tây - Trung Quốc.

4. UBND các huyện biên giới chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, các cơ quan liên quan tổ chức hội đàm với chính quyền địa phương liên quan của phía Quảng Tây - Trung Quốc về các vấn đề hợp tác đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, kết nối giao thông trong khu vực cửa khẩu theo đúng quy định của Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới, Hiệp định về cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Luật Biên giới quốc gia và các quy định liên quan.

Điều 16. Các nội dung phối hợp khác

1. Ban Quản lý chủ trì tham mưu UBND tỉnh phương án huy động, bố trí các nguồn vốn để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu; duy tu, bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong địa bàn được giao quản lý; cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong Khu KTCK đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền.

2. Sở Tài chính

a) Tham mưu cân đối, bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên, tăng thu, tiết kiệm chi (nếu có) để duy tu bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế

và xã hội khác, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng theo các quy định hiện hành.

b) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan trong quá trình đề xuất với UBND tỉnh phương án bố trí vốn cho phát triển Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu trên cơ sở kế hoạch vốn hỗ trợ hằng năm của Chính phủ và nguồn vốn huy động tổng hợp từ các nguồn khác.

3. Sở Nội vụ phối hợp sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu phát triển Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức và thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công tác tại Ban Quản lý; hướng dẫn, hỗ trợ Ban Quản lý thực hiện chương trình cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường đầu tư thuận lợi tại Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu.

4. Sở Y tế chủ trì tổ chức thực hiện công tác kiểm dịch y tế, phòng chống dịch bệnh trong địa bàn được giao quản lý theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế đối với các doanh nghiệp trong địa bàn được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật, thực vật trong địa bàn được giao quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan, UBND cấp huyện triển khai việc thực hiện Quy chế này. Định kỳ 6 tháng, hằng năm các sở, ngành, UBND cấp huyện tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế này gửi báo cáo về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Những nội dung quản lý nhà nước đối với Khu KTCK, khu công nghiệp, cửa khẩu chưa quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết theo thẩm quyền./.